

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2022/HS-ST

Ngày: 04 -11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thanh Lan;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022.

Nguyễn Minh T, sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Ấp PT, xã PB, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Tuyết S, sinh năm 1968; có vợ là Ngô Thị T, sinh năm 1992, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang thi hành án tại trại giam Thủ Đức (Z30D) – Bộ Công an tại tỉnh Bình Thuận về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 25/02/2022, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tuyên xử Nguyễn Minh T 01 năm 6 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” theo Bản án số 27/2022/HS-ST.

Ngày 29/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử Nguyễn Minh T 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 414/2022/HS-ST.

- Bị hại: Lê Ngọc A, sinh năm 1990.

Hộ khẩu thường trú: Ấp K11, xã PH, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T không có việc làm ổn định và sống lang thang tại khu vực quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng tháng 02/2021, T gặp và quen biết với chị Nguyễn Thị Thu H.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/6/2021, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển số 59X1-396.88 chở chị Nguyễn Thị Thu H đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến phường TĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương với mục đích tìm phòng trọ thuê ở, để đi xin việc làm. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T và Huyền đến thuê phòng số 3, nhà trọ Minh Tâm thuộc khu phố 1, phường TĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 59X1-396.88 đi đến chợ Hoàng Gia thuộc khu phố 2, phường TĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương để mua đồ ăn. Khi đến trước cửa hàng bán rau, T nhìn thấy chị Lê Ngọc A đang dừng xe mô tô hiệu Impulse, biển số 66N1-483.60 ngay trước cửa hàng rồi đi vào bên trong mua hàng, học trước bên trái xe mô tô biển số 66N1-483.60 có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh - đen. Lúc này, T thấy xung quanh không có ai thì nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại của chị n để đem bán lấy tiền tiêu xài nên điều khiển xe mô tô biển số 59X1-396.88 đến dừng bên trái xe mô tô biển số 66N1-483.60, T lén lút lấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51 bỏ vào túi quần rồi quay về phòng số 3 nhà trọ Minh Tâm.

Sau khi mua đồ xong, chị A phát hiện bị mất điện thoại di động nên đã về nhà dò định vị cài sẵn trong điện thoại, phát hiện điện thoại của mình đang ở khu vực nhà trọ Minh Tâm nên đã báo lực lượng Công an phường Tân Định đến bắt giữ T cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51.
- 01 xe mô tô biển số 59X1-396.88.

Theo Kết luận định giá ngày 08/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh - đen trị giá 4.800.000 đồng.

Ngày 17/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, giao trả: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51 cho chị Lê Ngọc A. Chị A không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Đối với xe mô tô biển số 59X1-396.88, Nguyễn Minh T khai: vào ngày 29/5/2021, T chiếm đoạt xe này của bà Nguyễn Thị Hồng X (sinh năm 1959, HKTT: 525 khu phố GD, phường LB, quận TĐ, thành phố Hồ Chí Minh) tại đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc khu phố 3, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát đã thông báo và giao xe mô tô biển số 59X1-396.88 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, T khai mình tên là Trần Hoàng Nam, sinh năm 1990, tại tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, là cô nhi và không biết tên cha mẹ, cũng như người nuôi

dưỡng mình là ai. Ngày 27/9/2021, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát ra Bản án số 139/2021/HS-ST tuyên xử Nguyễn Minh T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với họ tên là Trần Hoàng Nam. Trong thời gian, T bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát để chờ thi hành án, ngày 17/10/2021 T bỏ trốn và bị bắt giữ ngày 20/10/2021. Khi bị bắt, T đã khai nhân thân lai lịch của mình.

Ngày 24/02/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát để điều tra lại.

Riêng hành vi trốn khỏi Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, ngày 25/02/2022, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát ra Bản án số 27/2022/HS-ST tuyên xử Nguyễn Minh T 01 năm 6 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” theo quy định tại Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 161/CT-VKSBC ngày 13/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Lê Ngọc A vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án: Bà An đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/6/2021, tại khu vực chợ Hoàng Gia, thuộc khu phố 2, phường TĐ, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Minh T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51, màu xanh - đen trị giá 4.800.000 đồng của chị Lê Ngọc A, nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, bản chất tham lam, lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải tốn công sức lao động nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả, thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[2.3] Tài sản bị cáo chiếm đoạt là Samsung Galaxy A51, màu xanh - đen trị giá 4.800.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân.

[2.4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 161/CT-VKSBC ngày 13/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 25/02/2022, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát tuyên xử Nguyễn Minh T 01 năm 6 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” theo Bản án số 27/2022/HS-ST.

Ngày 29/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử Nguyễn Minh T 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 414/2022/HS-ST.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian để rắn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Bản án số 27/2022/HS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo T 01 năm 06 tháng tù đã được Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tổng hợp hình phạt tại Bản án số 414/2022/HS-ST ngày 29/9/2022. Đối với Bản án số 414/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh do chưa có hiệu lực pháp luật nên Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương không tổng hợp hình phạt trong Bản án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 cái điện thoại di động, bị hại không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 20/10/2021, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/6/2021 đến ngày 17/10/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tiến

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tiến